

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Quý 2 năm 2008

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước	Lũy kế năm nay
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	273,794,647,516	224,456,592,624	498,251,240,140
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2,695,100,450	4,829,058,846	7,524,159,296
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	271,099,547,066	219,627,533,778	490,727,080,844
4	Giá vốn hàng bán	225,549,296,313	183,093,534,590	408,642,830,903
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	45,550,250,753	36,533,999,188	82,084,249,941
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1,531,440,821	803,911,153	2,335,351,974
7	Chi phí tài chính	1,903,867,016	(415,482,512)	1,488,384,504
8	Chi phí bán hàng	11,091,503,274	10,235,886,204	21,327,389,478
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,057,968,605	7,091,596,914	16,149,565,519
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	25,028,352,679	20,425,909,735	45,454,262,414
11	Thu nhập khác	739,388,329	87,744,424	827,132,753
12	Chi phí khác	654,056,621	370,235,891	1,024,292,512
13	Lợi nhuận khác	85,331,708	(282,491,467)	(197,159,759)
14	Phần lợi nhuận trong công ty liên kết			
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	25,113,684,387	20,143,418,268	45,257,102,655
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp	6,919,124,739	5,430,820,801	12,349,945,539
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	18,194,559,648	14,712,597,467	32,907,157,116
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu			

Kế toán trưởng

Ngày 25 tháng 07 năm 2008
Tổng giám đốc

Nguyễn Đông Phương

AVOID CAM HAO ON